TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MAI CHÂU** **TỈNH HOÀ BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 69/2020/HS-ST
Ngày: 22-12-2020.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MAI CHÂU, TỈNH HÒA BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lò Văn Dần

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Hà Công Pình;

Ông Hà Văn Dậu

- Thư ký phiên tòa: Bà Khà Thị Thanh Loan – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mai Châu, tỉnh Hòa Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Châu, tỉnh Hòa Bình tham gia phiên tòa: Ông TrầnTú Giang - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 12 năm 2020 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mai Châu, tỉnh Hòa Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 72/2020/TLST - HS ngày 17 tháng 11 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 71/2020/QĐXXST - HS ngày 09 tháng 12 năm 2020 đối với bị cáo:

Bùi Văn V, tên gọi khác: Không, sinh ngày 27 tháng 11 năm 1989 tại huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình; nơi cư trú: Xóm V, xã X, huyện L, tỉnh Hòa Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 03/12; dân tộc: Mường; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Văn T, sinh năm 1962 và bà Bùi Thị S, sinh năm 1967, bị cáo có vợ là Bùi Thị V, sinh năm 1989 và có 02 con; tiền sự: Không; tiền án: Không; nhân thân: Không có án tích, chưa bị xử lý hành chính, xử lý kỷ luật lần nào. Bị cáo bị tạm giữ ngày 15/8/2020 chuyển tạm giam ngày 24/8/2020. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ 30 phút, ngày 15/08/2020 Công an xã Pà Cò phối hợp với Công an huyện Mai Châu và Tổ công tác số 2 Công an tỉnh Hòa Bình, đang làm nhiệm vụ tại Km 149 Quốc lộ 6 thuộc địa phận xã Pà Cò, huyện Mai Châu, tỉnh Hòa Bình, kiểm tra và yêu cầu Bùi Văn V nếu có tàng trữ chất ma túy thì giao nộp cho Cơ quan Công an. Tại thời điểm kiểm tra, V đã tự giác giao nộp cho tổ công tác 01 túi nilon màu trắng bên trong có chứa cục chất bột màu trắng, nghi là ma túy. Tổ công tác đã đưa Bùi Văn V về Công an xã Pà Cò để lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, lập biên bản niêm phong vật chứng.

Tại Cơ quan điều tra Bùi Văn V khai nhận về nguồn gốc số ma túy trên như sau:

Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 14/8/2020, Bùi Văn V bắt xe buýt từ huyện Lạc Sơn đi lên ngã ba Mãn Đức, huyện Tân Lạc sau đó tiếp tục bắt xe khách lên hướng tỉnh Sơn La để tìm mua ma túy về sử dụng cho bản thân, khi đi đến khu vực rừng già thuộc xã Pà Cò, huyện Mai Châu thì V xuống xe rồi đi bộ theo Quốc lộ 6. Đi được một đoạn thì V gặp một người đàn ông dân tộc Mông không quen biết, V có hỏi người đó là có ma túy bán không, người đó trả lời là có, rồi bảo V đi theo vào sâu trong rừng khoảng 200 m, V đưa cho người đó số tiền 2.400.000 đồng để mua ma túy thì người đó bảo V đợi ở đó. Khoảng một tiếng sau người đó quay lại và đưa cho V một túi nilon màu trắng bên trong có chứa ma túy, loại Heroine. V cầm túi ma túy và đi bộ ra ngoài đường Quốc lộ 6, mở túi ma túy ra sử dụng đi một ít, sau đó gói lại và cất giấu ở ven đường rồi bắt xe khách lên hướng Sơn La tìm nhà nghỉ, V vào một nhà nghỉ không rõ là ở đâu, V ngủ lại đến khoảng 4 giờ sáng ngày 15/8/2020, thì ra khỏi nhà nghỉ rồi bắt xe xuống chỗ đã cất giấu túi ma túy. Lấy được ma túy, V cất vào người rồi đi dọc quốc lộ 6, khi thấy một túp lều bỏ hoang ven đường thì V vào nghỉ tại đó, một lúc sau thì có tổ công tác đến kiểm tra phát hiện và bắt giữ.

Tại bản kết luận giám định số: 250/KLGĐ-CAT-PC09 ngày 21/8/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hòa Bình kết luận: Chất bột dạng cục màu trắng trong phong bì niêm phong ghi tên Bùi Văn V gửi giám định có khối lượng 3,83 gam là ma túy, loại Heroine.

Tại bản cáo trạng số: 73/CT-VKS-HS ngày 17/11/2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Châu truy tố Bùi Văn V về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Châu luận tội giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh, hình phạt: Đề nghị tuyên bố bị cáo Bùi Văn V phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt Bùi Văn V từ 03 *(ba)* năm đến 04 *(bốn)* năm tù.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có việc làm ổn định, không có điều kiện thi hành nên không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền đối với bị cáo.

Về vật chứng của vụ án: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị tịch thu toàn bộ số ma túy thu được, sau khi giám định còn lại đã hoàn trả, để tiêu hủy.

Về các vấn đề khác:

Đề nghị áp dụng khoản 1 và khoản 3 Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

Tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến tranh luận gì, nhất trí với lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát đề nghị truy tố, xét xử bị cáo Bùi Văn V về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Lời nói sau cùng bị cáo Bùi Văn V nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, sau sự việc xảy ra đã thành khẩn khai báo về hành vi của mình, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên Công an huyện Mai Châu, tỉnh Hòa Bình; Viện kiểm sát, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Châu, tỉnh Hòa Bình trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Bị cáo bị bắt, bị lập Biên bản bắt người phạm tội quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Tại cơ quan điều tra và phiên tòa hôm nay, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nhằm mục đích sử dụng, như nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với vật chứng thu được, kết luận giám định cùng toàn bộ các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó đã có đủ căn cứ để kết luận: Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 15/8/2020, tại Km 149 Quốc lộ 6 thuộc địa phận xã Pà Cò, huyện Mai Châu, tỉnh Hòa Bình, Công an xã Pà Cò phối hợp với Công an huyện Mai Châu và Tổ công tác số 2 Công an tỉnh Hòa Bình bắt quả tang Bùi Văn V đang tàng trữ trái phép 3,83 gam Heroine, mục đích tàng trữ để sử dụng cho bản thân, ngoài ra không có mục đích khác. Như vậy có đủ căn cứ xác định bị cáo Buì Văn V phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[3] Xét tính chất vụ án, mức độ hành vi phạm tội: Bị cáo nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật, biết rõ tác hại của ma tuý đối với bản thân, gia đình và xã hội, trong khi Nhà nước và toàn thể xã hội đang tìm mọi biện pháp đẩy lùi tệ nạn ma tuý ra khỏi cộng đồng bởi tác hại rất lớn của nó. Song vì cần có chất ma tuý để sử dụng cho bản thân nên bị cáo vẫn cố tình thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm trực tiếp đến chính sách quản lý Nhà nước về chất ma túy. Do đó cần phải xử phạt bị cáo với một mức án nghiêm khắc cách ly bị cáo ra khỏi xã hội trong một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung. Tuy nhiên khi xem xét hình phạt Hội đồng xét xử cũng cân nhắc tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, nhân thân người phạm tội, bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại Cơ quan Điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình. Là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự

[4] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có việc làm ổn định, không có tài sản riêng, không có điều kiện thi hành nên Hội đồng xét xử xét không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tuyên tịch thu toàn bộ số ma túy thu được, sau khi giám định còn lại đã hoàn trả, để tiêu hủy.

[6] Về các vấn đề khác: Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho Bùi Văn V ngày 14/8/2020, quá trình điều tra không xác định được tên, tuổi, địa chỉ, do đó Hội đồng xét xử không xét đến.

[7] Về án phí: Bị cáo Bùi Văn V phải nộp án phí theo quy định tại Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[8] Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại các Điều 331, 332, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh, hình phạt:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự.

- Tuyên bố bị cáo Bùi Văn V phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý.
- Xử phạt bị cáo Bùi Văn V 03 *(ba)* năm tù. Thời hạn tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ 15/8/2020.

2. Về xử lý vật chứng:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số Heroine còn lại sau khi giám định, được niêm phong trong 01 phong bì.

(Vật chứng nêu trên hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mai Châu, theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản số: 07/THA ngày 20/11/2020 giữa bên giao Công an huyện Mai Châu, bên nhận Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mai Châu).

3. Về án phí:

Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Bị cáo Bùi Văn V phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo:

Áp dụng Điều 331, 332, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án bị cáo có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Hòa Bình để xin xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND, VKSND tỉnh HB;
- VKSND, STP tỉnh HB;
- Trại tạm giam;
- Phòng Hồ sơ CAT;
- VKSND huyện MC;
- Cơ quan ĐT; Cơ quan THAHS;
- Nhà tạm giữ CA huyện MC;
- Chi cục THA dân sự;
- UBND xã X, huyện L;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà
(Đã ký)

Lò Văn Dần